

HƯỚNG DẪN GỬI HÀNG  
SHIPPER'S LETTER OF INSTRUCTIONS

FM.COM01/01-02

Người gửi (Tên/Địa chỉ/Số dt/Fax)  
Shipper (Name/Address/Tel no/Fax no)

Mã đại lý IATA (IATA Agent code)

Mã số thuế (Tax code)

Đơn vị yêu cầu cung cấp dịch vụ (Tên/Địa chỉ/Số dt/Fax)  
Payer (Name/Address/Tel no/Fax no)

Mã số thuế (Tax code)

Người nhận (Tên/Địa chỉ/Số dt/Fax)  
Consignee (Name/Address/Tel no/Fax no)

Số AWB  
(AWB No.)

Chuyến bay/ngày (Booking flt/date) :

Số kiện (No of pcs) :

Trọng lượng (Gross weight) :

Sân bay khởi hành (Airport of departure)

Sân bay đến (Airport of destination)

Hành trình (Routing)

Loại bao bì (Package) :

Tên hàng (Nature of goods)

Hướng dẫn phục vụ  
(Handling information) :

Khai báo giá trị v/c  
(Declared Value for carriage)

Khai báo giá trị hải  
quan (Declared Value  
for Customs)

Hình thức thanh toán  
(Term of payment)

PHẦN DÀNH CHO NHÂN VIÊN CHẤP NHẬN HÀNG (FOR ACCEPTANCE STAFF)

Tổng kiện (Total pieces)

Trọng lượng (Gross weight)

Kích thước (Dimensions)

Mã phục vụ (Handling code)  
Mã phục vụ theo quy định của  
ALSC (ALSC's handling code) :

Mã phục vụ theo IATA (Special  
handling code) :

Dịch vụ khách yêu cầu thêm như ván kê, giá gỗ (other services) :

Thời điểm tiếp nhận hàng (Time of  
acceptance)  
Bắt đầu (Start)

Kết thúc  
(Finish)

Ngày (Date)

Nhân viên tiếp nhận  
hàng (Acceptance staff)  
Tên, chữ ký  
(Name, signature)

Người gửi hàng  
(Shipper)  
Tên, chữ ký  
(Name, signature)

Người gửi hàng cam đoan (Shipper's certification)  
Tôi xác nhận rằng các chi tiết lô hàng này được xác định chính xác  
theo tên gọi, các thông tin liên quan đến lô hàng được khai báo  
đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai đó.  
Trong trường hợp lô hàng có chứa hàng nguy hiểm, hàng hóa đã  
được chuẩn bị theo quy định vận chuyển hàng nguy hiểm  
I certify that the contain of this consignment is properly identified  
by name, other information relating to the shipment is true and I  
am liable for my declaration before law. Insofar as any part of this  
consignment contains dangerous goods, such part is in proper  
condition for carriage by air according to applicable DGR

**Note** - Quá trình tiếp nhận hàng bắt đầu từ khi kiện hàng đầu tiên của lô hàng được cân và kết thúc khi kiện hàng cuối cùng của lô hàng được kiểm tra bởi an ninh sân bay  
(The procedure of acceptance start when the first piece of shipment is weighed and finishes when the last piece of shipment is checked by an air port security officer)

- Các dịch vụ của ALSK là các dịch vụ thuộc dịch vụ vận chuyển hàng không nên ALSK tuân thủ theo các quy định về bồi thường theo các công ước và quy định có liên quan áp dụng trong vận chuyển hàng không quốc tế (For services provided by the Handling Company are part of aviation transportation, the Handling Company's liability shall be subject to international conventions and regulations applicable in aviation transportation)

- Dành cho khách gửi hàng nội địa của VN: Đề nghị ủy quyền cho VN tiếp nhận lô hàng được mô tả ở đây để chuẩn bị và thay mặt chúng tôi cập nhật và lưu trữ thông tin vận đơn hàng không và các tài liệu cần thiết khác và gửi lô hàng theo các quy định được công bố tại website [www.vietnamairlines.com](http://www.vietnamairlines.com).  
(For VN's domestic shippers: VN is hereby requested and authorised upon receipt of the consignment described herein to prepare, update and store information of the Air Waybill and other necessary documents on our behalf and dispatch the consignment in accordance with the rules promulgated on website [www.vietnamairlines.com](http://www.vietnamairlines.com).)

-Liên trắng số 1 (1<sup>st</sup> white copy): Bộ phận xuất KVĐ (AWB issuing counter); liên hồng số 2 (2<sup>nd</sup> pink copy): Bộ phận thu ngân (Cashier); liên xanh số 3 (3<sup>rd</sup> blue copy): Tổ khai thác xuất (Export section); liên vàng số 4 (4<sup>th</sup> yellow copy) Hải quan (Customs).